

Số: 215/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ L số: 294/2025/TLST – HNGĐ, ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: ấp V, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn L và chị Nguyễn Thị Bích T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trịnh Văn L và chị Nguyễn Thị Bích T khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Trịnh Văn L và chị Nguyễn Thị Bích T khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Anh Trịnh Văn L và chị Nguyễn Thị Bích T khai không có nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh Trịnh Văn L tự nguyện chịu nên được khấu trừ vào tiền

tạm ứng án phí mà anh L đã nộp theo biên lai thu số 0010483 ngày 26/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho anh L 150.000 đồng còn lại theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Vĩnh Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm